

Số: 04/2021/QĐST-DS

Tiên Lãng, ngày 12 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: + Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 19xx;

+ Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 19xx,

Cùng nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ủy ban nhân dân huyện T; địa chỉ: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Đ – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện T (theo Văn bản ủy quyền ngày 13/5/2021).

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn P, xã Quyết T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu 4, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: 35/14, phường V, thị xã T, tỉnh B;

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà T, bà H, ông T, ông T, ông T là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo giấy ủy quyền ngày 11/5/2021).

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx;

+ Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 19xx;

Người đại diện theo ủy quyền cho ông Nh, bà H là ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 19xx; cùng nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng (theo Giấy ủy quyền ngày 12/5/2021).

+ Bà Lê Thị V, sinh năm 19xx;

+ Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 19xx;

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 19xx;

+ Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 19xx,

Cùng nơi cư trú: Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Các đương sự thống nhất không tranh chấp về giá trị đất, tài sản gắn liền với đất và thỏa thuận: Ông Nguyễn Văn T được sử dụng diện tích đất 125m², thửa đất số 164, tờ bản đồ số 41, tọa lạc tại Khu xxx, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng (hiện ông T đang quản lý, sử dụng).

Diện tích đất 125m² ông T được sử dụng có ranh giới, kích thước cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp diện tích đất 371,2m² do ông Nguyễn Văn C đang quản lý, sử dụng, kích thước: 17,4m.

- Phía Nam giáp đường xóm, kích thước: 2,6m; 12,6m; 1,9m.

- Phía Tây giáp đường xóm, kích thước: 6,75m.

- Phía Đông giáp hộ bà Bùi Thị L, kích thước: 6,15m.

(Có sơ đồ kèm theo).

2.2. Về án phí: Ông T nhận nộp cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông T 11.850.000 (Mười một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số 0012114 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

2.3. Về chi phí tố tụng: Ông T nhận nộp cả số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi